

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 27-03-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thị Di

Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Mai Thị Thiên Lộc.

Ngày 27 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2024, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Gia H, sinh năm: 1990, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Nguyễn Minh T (đã chết); Mẹ: Mai Thị H1, sinh năm 1954. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có năm anh chị em; Vợ: Đặng Thị Bích P, sinh năm 1995; Con: Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09/LB ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang cư trú tại ấp P, xã P, huyện L.

Bị hại:

1/ Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 2002; Địa chỉ: Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

2/ Anh Ngô Đức Anh T1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Người làm chứng:

1/ Chị Đặng Thị Bích P, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

2/ Anh Lê Quang H2, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

3/ Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

4/ Chị Nguyễn Thị Kim H3, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ I, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 5/2023, Vũ Tiến Đ cho chị Đặng Thị Bích P vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận góp mỗi ngày 800.000 đồng trong thời gian 13 ngày, tương đương với lãi suất 112,3%/1 năm. Sau khi trừ chi phí và trả trước 02 ngày Đ đã chuyển khoản cho chị P số tiền 7.400.000 đồng. Sau đó chị P góp được hơn 1.000.000 đồng thì không có khả năng trả nữa.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 16/8/2023, Đ cùng Ngô Đức Anh T1 đi ngang qua quán nhậu “An Trường” thuộc ấp P, xã P, huyện L, Đ nhìn thấy chị P đang ngồi nhậu cùng với Nguyễn Gia H là chồng chị P và ông Nguyễn Quang T2, anh Lê Quang H2 và chị Lê Thị Thùy D nên Đ đi vào quán gặp chị P để đòi tiền nợ nhưng P nói khi nào có tiền thì trả nên hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Sau đó, Đ và T1 chạy qua đối diện quán nhậu “An Trường” đứng đợi.

Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, nhóm của H tính tiền ra về. Khi H chở chị P và con của chị P chạy được khoảng 100m thì Đ chở T1 chạy xe mô tô theo sau và vượt lên trước chặn xe yêu cầu H dừng lại, Đ yêu cầu H bế con để cho Đ nói chuyện với P. Lúc này, H xuống xe và đi đến gần Đ thì bị Đ đẩy người H ra làm H ngã vào xe mô tô của H; sau đó H lấy 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen để trong hộp phía trước xe mô tô và đâm 02 nhát vào đỉnh đầu trái của Đ, thấy Đ bị đâm nên T1 vào can ngăn thì bị H dùng kéo đâm vào 01 nhát vành tai trái, 01 nhát ở cánh tay trái, 01 nhát ở cẳng tay và 01 nhát ở vai trái của T1 gây thương tích, T1 nhặt một cục đá ven đường định đánh H nhưng bị H2 can ngăn nên T1 bỏ vào chạy vào trong hẻm gần đó để trốn. Thấy T1 bị H đâm, Đ lao đến dùng tay giằng co để lấy cây kéo trên tay của H nên cây kéo đâm trúng vào đùi bên trái của H, Đ giật lại được cây kéo đâm H nhưng H đưa tay lên đỡ nên trúng vào lòng bàn tay phải của H, sau đó H đưa chân ra đá nên trúng cây kéo bị thương tích ở ngón chân phải. Lúc này, Hiệp giật lại được cây kéo và đâm liên tiếp vào người Đ nên Đ chạy lại lấy điều cày bằng tre để sẵn trên xe mô tô của mình đi đến định đánh H thì bị T2 can ngăn giật lại điều cày nên Đ bỏ chạy. Sau đó, H ném cây kéo ra đường và chở chị P và con về nhà, đến ngày 18/8/2023 và ngày 25/9/2023, T1 và Đ đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Qua làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

*** Các kết luận giám định:**

1. Kết luận thương tích của Vũ Tiến Đ:

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 400/KLTTCT-PYBRVT, ngày 29/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B đối với thương tích của anh Vũ Tiến Đ như sau:

- Các kết quả chính:

+ Kết quả khám giám định: 10 sẹo nhỏ (trong đó 02 sẹo nhỏ ở vùng cổ).

+ Kết quả cận lâm sàng: Dày dính màng phổi trái (dưới $\frac{1}{4}$ diện tích một phế trường).

- Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Tiến Đ tại thời điểm giám định là: 23% (Hai mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây thương tích và chiều hướng lực tác động: Các thương tích của nạn nhân phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết đứt cắt” hoặc “vết thủng”, khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Với thương tích 1, 2: Chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

+ Với thương tích 3, 8: Chiều hướng từ trái sang phải.

+ Với thương tích 4, 5, 6, 7: Chiều hướng từ sau ra trước.

+ Với thương tích 9: Chiều hướng từ trước ra sau.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 446/KL ngày 10/11/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của anh V Tiến Độ như sau:

- Thương tích 01: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 01%

- Thương tích 02: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 01%

- Thương tích 03: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 02%

- Thương tích 04: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 02%

- Thương tích 05: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 01%

- Thương tích 06: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 01%

- Thương tích 07: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 01%

- Thương tích 08 (vết thương thấu ngực gây tràn khí tràn dịch màng phổi trái, đã dẫn lưu, dày dính màng phổi trái dưới $\frac{1}{4}$ diện tích một phế trường: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15%

- Thương tích 09 có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%

2. Kết luận thương tích của Ngô Đức Anh T1:

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 399/KLTTCT-PYBRVT, ngày 29/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B đối với thương tích của anh Ngô Đức Anh T1 như sau:

- Các kết quả chính:

+ 01 sẹo vành tai không co rúm.

+ 02 sẹo trung bình.

+ 01 sẹo nhỏ.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Đức Anh T1 tại thời điểm giám định là: 07% (Bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây thương tích và chiều hướng lực tác động: Các thương tích của nạn nhân phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết đứt cắt” hoặc “vết thủng”, khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Với thương tích 1, 3, 4: Chiều hướng từ trước ra sau.

+ Với thương tích 2: Chiều hướng từ trái sang phải.

3. Kết luận thương tích của Nguyễn Gia H:

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 423/KLTTCT-PYBRVT, ngày 13/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của anh Nguyễn Gia H như sau:

- Các kết quả chính:

+ Kết quả khám giám định: 03 sẹo nhỏ.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Gia H tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây thương tích và chiều hướng lực tác động: Các thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc nhọn, vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Với thương tích 1, 3: Chiều hướng từ trước ra sau.

+ Với thương tích 2: Chiều hướng từ trái sang phải.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng thương tích:

+ Thương tích 1: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%

+ Thương tích 2: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%

+ Thương tích 3: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 cây kéo bằng kim loại, hai tay cầm bọc nhựa màu đen, hai đầu mũi kéo bị gãy; 01 điều cày hút thuốc bằng gỗ dài khoảng 50cm; 01 cục đá (Không thu giữ được, ngày 21/8/2023, cơ quan CSĐT Công an huyện L đã lập biên bản truy tìm vật chứng nhưng chưa tìm thấy).

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Gia H đã tự nộp số tiền 15.000.000 đồng để bồi thường điều trị thương tích cho các bị hại, trong đó bồi thường cho anh V Tiến Độ 10.000.000 đồng và Ngô Đức Anh T1 số tiền 5.000.000 đồng. Bị hại anh Vũ Tiến Đ và Ngô Đức Anh T1 yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật và không đưa ra số tiền yêu cầu cụ thể.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSLĐ, ngày 21-02-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Điền để xét xử Nguyễn Gia H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Gia H từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

2. Xử lý vật chứng: 01 cây kéo bằng kim loại, hai tay cầm bọc nhựa màu đen, hai đầu mũi kéo bị gãy; 01 điều cày hút thuốc bằng gỗ dài khoảng 50cm; các vật chứng này không thu giữ được nên không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa các bị hại và bị cáo Nguyễn Gia H, bị hại Đ được nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 10.000.000 đồng; bị hại T1 được nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để về đi làm kiếm tiền nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 16/8/2023, tại khu vực tổ A, ấp P, xã P, huyện L, Nguyễn Gia H đã có hành vi dùng 01 cây kéo bằng kim loại, hai tay cầm bọc nhựa màu đen đâm V Tiến Độ trúng 02 nhát đỉnh đầu; 01 nhát dưới; 01 nhát sau cổ-vai; 01 nhát giữa bả vai; 01 nhát dưới trong bờ xương vai; 01 nhát giữa cột sống, ngang bả vai; 01 nhát đường nách trước ngang vú; 01 vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng tay làm anh Đ bị thương cơ thể với tổng tỷ lệ thương tích là 23%. Đồng thời, H đã có hành vi dùng kéo đâm anh Ngô Đức A T1 01 nhát vào vai, 01 nhát sau tai, 02 nhát giữa sau cẳng tay làm anh T1 bị thương cơ thể với tổng tỷ lệ thương tích là 7%.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Gia H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như sau:

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc gây thương tích và xâm phạm sức khỏe của người khác là hành vi trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình, gây bức xúc, hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường điều trị thương tích cho anh V Tiến Độ là 10.000.000 đồng, anh Ngô Đức Anh T1 là 5.000.000 đồng tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có các con còn nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Do bị cáo có lỗi trong việc gây thương tích cho anh Vũ Tiến Đ và anh Ngô Đức Anh T1 nên bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đối với các chi phí hợp lý mà anh Đ và anh T1 yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại, xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện và hợp pháp của các đương sự nên cần chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Độ số tiền là 10.000.000đ; buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại T1 số tiền là 5.000.000đ. Do khoản tiền bồi thường thiệt hại này bị cáo đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền nên các bị hại được nhận số tiền trên tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền.

[6] Về vật chứng trong vụ án: 01 cây kéo bằng kim loại, hai tay cầm bọc nhựa màu đen, hai đầu mũi kéo bị gãy, 01 điều cày hút thuốc bằng gỗ dài khoảng 50cm, 01 cục đá, tất cả các vật chứng trên đều không thu giữ được, ngày 21/8/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã lập biên bản truy tìm vật chứng nhưng chưa tìm thấy nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia H phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự:

Anh Vũ Tiến Đ được nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 10.000.000đ (mười triệu đồng), anh Ngô Đức Anh T1 được nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 5.000.000đ (năm triệu đồng) do bị cáo Nguyễn Gia H giao nộp theo biên lai thu tiền số 0002080 ngày 29-02-2024 tại cơ quan chỉ cục thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Gia H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thu Hiền